**Phần một: Ý ĐỊNH HUẤN LUYỆN**

**I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

**1. Mục đích:**

Nhằm huấn luyện cho các đồng chí cán bộ, chiến sĩ trong đơn vị biết và làm đúng thứ tự, động tác khám súng, để thực hiện khám súng theo đúng quy tắc bảo đảm an toàn khi dùng súng.

**2. Yêu cầu:**

- Hiểu rõ ý nghĩa của việc khám súng.

- Tích cực ôn luyện nắm chắc nội dung, thực hành động tác đúng, dứt khoát, thành thạo theo đúng thứ tự, không để xảy ra mất an toàn.

**II. NỘI DUNG HUẤN LUYỆN**

1. Vấn đề huấn luyện 1: Động tác khám súng và khám súng xong của loại súng tiểu liên AK

2.Vấn đề huấn luyện 2: Động tác khám súng và khám súng xong của loại súng trung liên RPD

**III. THỜI GIAN**

- Tổng thời gian: 03 giờ

+ Thời gian lên lớp: 30 phút

+ Thời gian ôn luyện: 02 giờ 15 phút

+ Thời gian kiểm tra: 15 phút

**IV. TỔ CHỨC VÀ PHƯƠNG PHÁP**

**1. Tổ chức:**

- Lên lớp: Lấy đội hình trung đội để huấn luyện. Do trung đội trưởng trực tiếp lên lớp.

- Luyện tập: Lấy đơn vị tiểu đội do tiểu đội trưởng duy trì. Trung đội trưởng duy trì chung.

**2. Phương pháp:**

- Đối với trung đội trưởng: Giảng giải thuyết trình kết hợp với thực hiện làm mẫu động tác qua 3 bước:

+ Bước 1: Làm nhanh, khái quát động tác.

+ Bước 2: Vừa nói vừa làm động tác.

+ Bước 3: Làm tổng hợp từng cử động của động tác.

- Đối với người học: Tập trung nghe giảng, tích cực ôn luyện nắm chắc nội dung đã thống nhất. Luyện tập theo 4 bước:

+ Bước 1: Từng người tự nghiên cứu.

+ Bước 2: Từng người tự luyện tập.

+ Bước 3: Tổ luyện tập.

+ Bước 4: Tiểu đội luyện tập.

Lấy luyện tập cơ bản (bước 2,3) làm trọng tâm, thực hiện sai đâu sửa đấy.

**V. ĐỊA ĐIỂM**

Tại sân huấn luyện điều lệnh đội ngũ của đơn vị.

**VI. BẢO ĐẢM**

**1. Cán bộ huấn luyện:**

- Tài liệu:

+ Điều lệnh: Đội ngũ QĐNDVN\_2008

+ Huấn luyện ĐLĐN\_NXB QĐND\_2009

+ Điều lệnh sửa đổi năm 2011.

- Bãi tập: Đủ để huấn luyện và triển khai luyện tập.

- Vũ khí mang theo biên chế.

- Trang phục: Trang phục thường dùng.

**Phần hai: THỰC HÀNH HUẤN LUYỆN**

**I. THỦ TỤC HUẤN LUYỆN**

**1. Tập hợp đơn vị; kiểm tra quân số, vũ khí, trang bị và quy định vị trí trí đặt; báo cáo cấp trên** *(nếu có).*

**2. Quy định trật tự, vệ sinh thao trường, an toàn, kỷ luật.**

**3. Phổ biến ký, tín hiệu luyện tập**

**4. Kiểm tra bài cũ**

**II. HẠ KHOA MỤC**

**1. Tên khoa mục, môn học, bài.**

**2. Mục đích, yêu cầu.**

**3. Nội dung.**

**4. Thời gian.**

**5. Tổ chức và phương pháp.**

**6. Địa điểm, vật chất.**

**III. THỰC HÀNH HUẤN LUYỆN**

**Ý nghĩa:** Khám súng là để chấp hành quy tắc bảo đảm an toàn tuyệt đối trong việc giữ gìn vũ khí, trang bị đối với mọi trường hợp trong huấn luyện công tác, sinh hoạt, hành quân, trú quân trước và sau khi dùng súng.

Khám súng là một động tác cần thiết của mỗi quân nhân nhằm bảo đảm an toàn cho người giữ súng và những người xung quanh.

**VẤN ĐỀ HUẤN LUYỆN 1**

**ĐỘNG TÁC KHÁM SÚNG VÀ KHÁM SÚNG XONG**

**CỦA SÚNG TIỂU LIÊN AK**

**1. Động tác khám súng, khám súng xong súng tiểu liên AK (tư thế mang súng)**

a. Động tác khám súng

- Khẩu lệnh “KHÁM SÚNG” chỉ có động lệnh không có dự lệnh.

- Động tác: Khi nghe dứt động lênh “KHÁM SÚNG” làm 3 cử động:

+ Cử động 1: Tay phải vuốt nhẹ theo dây súng đưa về nắm ốp lót tay, đồng thời chân trái bước lên ½ bước theo hướng trước mặt, đẩy mũi bàn chân chếch sang phải 150. Lấy mũi bàn chân phải làm trụ, xoay gót lên, người chếch về bên phải 150, tay phải đưa súng lên trước, cánh tay cong tự nhiên, đồng thời tay trái đưa lên nắm ốp lót tay dưới thước ngắm (nắm cả dây súng) nòng súng chếch lên 45 độ, báng súng sát hông bên phải.

+ Cử động 2: Tay phải rời ốp lót tay đưa về nắm hộp tiếp đạn lòng bàn tay quay về trước, hộ khẩu tay nắm sau sống hộp tiếp đạn, 4 ngón con khép lại nắm bên phải hộp tiếp đạn, dùng ngón cái (hoặc hộ khẩu tay) ấn lẫy giữ hộp tiếp đạn rồi tháo hộp tiếp đạn ra, chuyển sang tay trái giữ hộp tiếp đạn. Tay trái vẫn giữ ốp lót tay, dùng ngón tay giữa và ngón tay thứ 4 (cạnh ngón út) keph hộp tiếp đạn vào bên phải ốp lót tay, miệng hộp tiếp đạn hướng vào người, sống hộp tiếp đạn hướng xuống dưới. Tay phải gạt cần điều khiển bắn về vị trí khi bắn rồi đưa về nắm lấy tay cầm.

+ Cử động 3: Khi người kiểm tra đến bên phải phía sau, kết hợp 2 tay đưa súng lên tì đế báng súng vào thắt lưng bên phải, trước bụng. tay phải đưa lên nắm tay kéo bệ khóa nòng của súng (dùng ngón tay cái hơi co lại tì vào tay kéo khóa nòng của súng 4 ngón con khép lại dọc theo bên phải thân súng), kéo khóa nòng về sau hết cỡ, đồng thời hơi nghiêng mặt súng sang trái. Khi nghe người kiểm tra hô “ĐƯỢC”, tay phải thả khóa nòng về phía trước, bóp chết cò, gạt cần điều khiển bắn về vị trí an toàn, lấy hộp tiếp đạn lắp vào súng rồi đưa về nắm tay cầm, phối hợp 2 tay đưa báng súng về sát hông bên phải.

b. Động tác khám súng xong:

- Khẩu lệnh “Khám súng xong” chỉ có động lệnh không có dự lệnh.

- Động tác: Khi nghe dứt động lệnh “Khám súng xong” làm 3 cử động:

+ Cử động 1: Lấy mũi bàn chân phải làm trụ, xoay gót về vị trí cũ, chân trái đưa về sát với chân phải, đồng thời phối hợp 2 tay, xoay mũi súng xuống dưới (tay trái hơi lỏng ra để xoay hộ khẩu tay hướng lên trên, tiếp tục nắm chắc ốp lót tay). Súng dọc theo thân người, cách thân người 20cm.

+ Cử động 2: Tay phải rời tay cầm về nắm dây súng, cách khâu đeo dây ở báng súng khoảng 30cm (ngón tay cái hướng lên trên và ở bên trong, bốn ngón con khép lại nằm ở bên ngoài dây súng) kéo căng dây súng vào người, nắm tay cách thân người 10cm.

+ Cử động 3: Dùng sức đẩy của tay trái và sức xoay của tay phải đưa súng sang bên phải, ra đằng sau, quàng dây súng vào vai phải, tay trái đưa về thành tư thế đứng nghiêm.

**2.Động tác khám súng, khám súng xong của súng tiểu liên (tư thế kẹp súng)**

a. Động tác khám súng

- Khẩu lệnh “KHÁM SÚNG” chỉ có động lệnh không có dự lệnh.

- Động tác: Khi nghe dứt động lênh “KHÁM SÚNG” làm 3 cử động:

+ Cử động 1: Tay phải đưa súng ra, cánh tay thẳng, súng nằm dọc thân người, cách thân người 15cm. Đồng thời tay trái đưa lên nắm ốp lót tay, chân trái bước lên ½ bước, đặt mũi bàn chân chếch sang phải 15 độ. Lấy mũi bàn chân phải làm trụ, xoay gót lên, để cho thân người chếch về bên phải 45 độ, hai tay đưa súng lên trước, tay phải xoay về sau nắm tay cầm, hộ khẩu tay hướng lên trên, nòng súng chếch 45 độ, báng súng sát hông bên phải.

+ Cử động 2,3: Như động tác khám súng của súng tiểu liên khi mang súng.

b. Động tác khám súng xong

- Khẩu lệnh: “KHÁM SÚNG XONG” chỉ có động lệnh không có dự lệnh.

- Động tác: Nghe dứt động lệnh “KHÁM SÚNG XONG” làm 2 cử động.

+ Cử động 1: Lấy mũi bàn chân phải làm trụ, xoay gót về vị trí cũ; chân trái đưa về sát với chân phải. Kết hợp 2 tay đưa súng về nắm dọc bên phải thân người, cách thân người 15cm, tay phải xoay hộ khẩu tay hướng về trước nắm tay cầm, hộ khẩu tay bên trên hướng ra ngoài bằng mặt cắt tay cầm.

+ Cử động 2: Hai tay đưa súng vào sườn phải, thành tư thế kẹp súng, tay trái đưa về tư thế đứng nghiêm.

**VẤN ĐỀ HUẤN LUYỆN 2**

**ĐỘNG TÁC KHÁM SÚNG VÀ KHÁM SÚNG XONG CỦA LOẠI SÚNG**

**TRUNG LIÊN RPĐ**

**1. Động tác khám súng và khám súng xong súng trung liên RPĐ**

a. Động tác khám súng

- Khẩu lệnh “KHÁM SÚNG” chỉ có động lệnh không có dự lệnh.

- Động tác: Khi nghe dứt động lênh “KHÁM SÚNG” làm 4 cử động:

+ Cử động 1: Tay trái đưa sang nắm chân súng, tay phải mở díp giữ chân súng rồi đưa về nắm nòng súng và ống dẫn thoi (sát ốp lót tay). Tay trái mở chân súng rồi nắm vòng đai giữ chân súng, ngón tay trỏ choàng qua bên phải chân súng, 2 ngón con ở giữa 2 chân súng, ngón út nằm bên trái chân súng.

+ Cử động 2: Chân trái bước lên ½ bước theo hướng trước mặt, lấy mũi bàn chân phải làm trụ, xoay gót lên. Phối hợp 2 tay nhấc súng đưa về phía trước để mũi đế báng súng cách mũi bàn chân phải 10cm , cúi người đặt súng xuống, súng hướng trước, mặt súng nghiêng sang bên phải.

+ Cử động 3: Ngồi xuống, mông phải ngồi lên gót chân phải, đầu gối phải không tỳ xuống đất.

Trường hợp súng không lắp hộp băng đạn: Tay trái đưa về nắm ốp lót tay, tay phải đưa lên mở nắp hộp khóa nòng, mở khóa an toàn, mở tay khéo khóa nòng rồi nắm tay kéo bệ khóa nòng, bàn tay úp xuống, hộ khẩu tay hướng vào súng, ngón tay cái ở dưới, bốn ngón con khép lại ở trên tay kéo bệ khóa nòng.

Trường hợp súng có lắp hộp băng đạn: tay phải nắm cổ tròn báng súng, xoay mặt súng thẳng và nâng lên 10cm, tay trái nắm hộp băng đạn rồi bàn tay úp, hộ khẩu tay quay vào súng, ngón tay cái ở giữa phía sau, bốn ngón con khép lại nằm ở phía (dưới) trước dùng ngón tay cái mở lẫy giữ hộp băng đạn, rồi kéo hộp băng đạn về sau, đưa ra khỏi súng, tay phải đặt súng xuống và xoay mặt súng nghiêng sang bên trái, rồi đưa lên cùng với tay trái mở nắp hộp băng đạn đặt súng sang bên trái ở ngang vị trí nắp hộp tiếp đạn (trước đầu bàn tay trái) nắp hộp băng đạn ở bên phải. Tay trái đưa về nắm ốp lót tay, tay phải mở nắp hộp khóa nòng, mở khóa an toàn, mở tay kéo khóa nòng, rồi nắm tay kéo bệ khóa nòng bàn tay úp xuống.

+ Cử động 4: Khi người kiểm tra đến bên phải phía sau, tay trái vẫn giữ ốp lót tay để giữ chắc súng, tay phải kéo khóa nòng về sau hết cỡ. Khi người kiểm tra hô “ĐƯỢC”, tay phải vẫn giữ tay kéo khóa nòng, tay trái đưa về bóp chết cò, phối hợp với tay phải từ từ đưa khóa nòng về trước rồi gập tay kéo khóa nòng, đóng khóa an toàn, đóng nắp hộp khóa nòng, đậy nắp che bụi. Hai tay rời khỏi súng, đứng lên, chân phải đứng giữ làm trụ xoay gót về vị trí cũ, chân trái đưa về sát chân phải thành tư thế đứng nghiêm.

Trường hợp súng có lắp hộp băng đạn: Hai tay đóng hộp băng đạn, tay phải đưa về nắm cổ tròn báng súng, nâng đế báng súng lên 10cm và xoay mặt súng thẳng lên trên, tay trái lắp hộp băng đạn vào súng, đóng lẫy giữ hộp băng đạn, tay phải đặt súng xuống và xoay mặt súng nghiêng sang bên trái. Hai tay rời khỏi súng đứng lên, chân trái đưa về sát chân phải thành tư thế đứng nghiêm.

b. Động tác khám súng xong.

- Khẩu lệnh “Khám súng xong” chỉ có động lệnh không có dự lệnh.

- Động tác: Khi nghe dứt động lệnh “Khám súng xong” làm 3 cử động:

+ Cử động 1: Chân trái bước lên ½ bước cúi người xuống, tay phải nắm nòng súng và ống dẫn thoi, tay trái nắm chân súng và nòng súng.

+ Cử động 2: Hai tay nhấc súng đứng lên, chân trái đưa về ngang với chân phải đặt nhẹ súng bên cạnh bàn chân phải (cạnh ngón chân út) để giữ súng về vị trí giữ súng.

+ Cử động 3: Tay trái gập chân súng, tay phải đóng díp giữ chân súng rồi đưa về nắm nòng súng và ống dẫn thoi (sát ốp lót tay), tay trái đưa về thành tư thế đứng nghiêm.

**II. HƯỚNG DẪN LUYỆN TẬP**

**1. NỘI DUNG LUYỆN TẬP**

- Động tác khám súng và khám súng xong của loại súng tiểu liên AK

- Động tác khám súng và khám súng xong của loại súng trung liên RPD

**2. TỔ CHỨC LUYỆN TẬP**

Lấy đơn vị tiểu đội để luyện tập do tiểu đội trưởng duy trì và sửa tập cho chiến sĩ. Trung đội trưởng điều hành chung.

**3. PHƯƠNG PHÁP**

- Bước 1: Từng người tự nghiên cứu:

+ Phương pháp: vừa làm vừa nghiên cứu từng cử động, từng động tác nếu chưa rõ hỏi tiểu đội trưởng để hướng dẫn lại.

+ Thời gian: 05 phút.

- Bước 2: Từng người tự luyện tập.

+ Phương pháp: tập chậm từng cử động của động tác, tập nhanh dần động tác, tập tổng hợp động tác.

+ Phân đoạn 1: động tác “KHÁM SÚNG” dứt khẩu lệnh làm chậm động tác theo thứ tự

Động tác “KHÁM SÚNG XONG” dứt động lệnh hô “cử động 1” sau đó làm chậm hết cử động 1, hô tiếp “cử động 2” sau đó làm chậm hết cử động 2.

+ Phân đoạn 2: tập nhanh dẫn các động tác.

Động tác “KHÁM SÚNG” dứt động lệnh thực hiện hoàn chỉnh động tác.

Động tác “KHÁM SÚNG XONG” dứt động lệnh hô “một” đồng thời làm hết cử động 1, hô tiếp “hai” đồng thời làm hết cử động 2.

+ Phân đoạn 3: Tập tổng hợp toàn bộ động tác

Dứt động lệnh của động tác nào, thực hiện hoàn chỉnh động tác đó. + Thời gian: 30 phút

- Bước 3: Tổ luyện tập theo từng loại súng:

+ Phương pháp: tổ tập trung thành 1 hàng ngang, 1 người hô tập và bình tập, cứ như vậy thay nhau hô tập.

Tập chậm từng cử động, từng động tác, tập nhanh dần, tập tổng hợp.

+ Thời gian: 25 phút

- Bước 4: Tiểu đội luyện tập:

+ Phương pháp: Tiểu đội trưởng tập trung tiểu đội thành 1 hàng ngang hô tập đồng thời uốn nắn, sửa tập cho chiến sĩ. Tập nhanh dần và tập tổng hợp.

+ Thời gian: 15 phút

**4. PHƯƠNG PHÁP SỬA TẬP**

- Dùng khẩu lệnh và động tác mẫu để sửa, không dùng tay trực tiếp sửa cho người học. Thực hiện sai đâu sửa đấy, sai ít sửa trực tiếp; sai phổ biến tập trung để thống nhất lại.

- Sửa cho cá nhân: Quan sát kỹ từng cử động, động tác của người tập. Đối chiếu với yêu cầu chuẩn của động tác mẫu để sửa. tách những chiến sĩ còn yếu về động tác cho luyện tập riêng cử cán bộ phụ trách.

Sửa cho tổ, tiểu đội: Xác định điểm chuẩn để sửa cho đội hình tổ, tiểu đội bảo đảm sự thống nhất.

**5. QUY ĐỊNH VỊ TRÍ TẬP VÀ HƯỚNG DẪN TẬP.**

- Tiểu đội 1: Tại vị trí là tiểu đội 1

- Tiểu đội 2: Sang phải 30m là tiểu đội 2

- Tiểu đội 3: Sang trái 30m là tiểu đội 3

**6. KÝ TÍN HIỆU CHỈ HUY, ĐIỀU HÀNH HUẤN LUYỆN:**

Sử dụng tín hiệu còi kết hợp với khẩu lệnh để chỉ huy, điều hành tập

**Phần III: KIỂM TRA KẾT THÚC HUẤN LUYỆN**

**I. MỤC ĐÍCH – YÊU CẦU**

**1. Mục đích:**

- Nhằm đánh giá kết quả huấn luyện của đơn vị và trình độ nhân thức của chiên sĩ, thực hành động tác khám súng, làm cơ sở rút kinh nghiệm để huấn luyện các bài tiếp theo.

**2. Yêu cầu:**

- Tổ chức chặt chẽ, đảm bảo khách quan, đánh giá chính xác.

- Kiểm tra sát thực tế, nội dung của bài.

**II. NỘI DUNG**

- Động tác khám súng và khám súng xong của loại súng tiểu liên AK

- Động tác khám súng và khám súng xong của loại súng trung liên RPD

**III. THỜI GIAN: 15 phút**

**IV. TỔ CHỨC, PHƯƠNG PHÁP**

**1. Tổ chức**

- Lấy đội hình trung đội để kiểm tra. Do trung đội trưởng trực tiếp kiểm tra.

**2. Phương pháp**

- Nêu câu hỏi, nội dung kiểm tra. Do tiểu đội trưởng trực tiếp hô. Tiểu đội trưởng thực hiện động tác.

- Sau khi kiểm tra kịp thời nhận xét rút kinh nghiệm kịp thời thống nhất các nội dung còn yếu đề ra biên pháp luyện tập tiếp theo.

**V. THÀNH PHẦN ĐỐI TƯỢNG KIỂM TRA**

- Tiểu đội trưởng và chiến sĩ.

**VI. ĐỊA ĐIỂM:**

- Sân huấn luyện điều lệnh của đơn vị.

**VII. BẢO ĐẢM:**

- Câu hỏi, đáp án.

- Sân bãi đủ triển khai đội hình kiểm tra.